

Số: 1002/2018/QĐST-HNGĐ

Quận 8, ngày 08 tháng 10 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 617/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 6 năm 2018, về việc “tranh chấp ly hôn” giữa:

- *Nguyên đơn*: Phan Thị T, sinh năm 1988; Địa chỉ: Đường A, phường B, quận T, Thành phố H.

- *Bị đơn*: Ông Châu Văn H, sinh năm 1989; Địa chỉ: Đường A, phường B, quận T, Thành phố H

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Phan Thị T và ông Châu Văn H (Giấy chứng nhận kết hôn số 13, Quyền số 01/2011 đăng ký ngày 18/02/2011 tại Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Bà Phan Thị T và ông Châu Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung tên Châu Thuận P, sinh ngày 16/12/2011 cho ông Châu Văn H trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Châu Văn H không yêu cầu bà Phan Thị T cấp dưỡng nuôi con.

Vì quyền lợi của trẻ, khi cần thiết cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được qui định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 có quyền xin thay đổi việc nuôi con, đóng góp phí tổn nuôi con. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Các đương sự tự xác nhận không có.

- Về nợ chung: Các đương sự tự xác nhận không có.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, bà T tự nguyện chịu toàn bộ nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp. Bà T được nhận lại 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng theo biên lai thu tiền số 0014839, ngày 12/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 8.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND.TPHCM;
- VKSND Quận 8;
- Chi cục THADS Quận 8;
- UBND P.14, Q.8;
- Các đương sự;
- Lưu Vp, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Thành Trung